

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **659** /QĐ-UBND

Lục Nam, ngày **24** tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng
Bãi tập kết, trung chuyển vật liệu xây dựng, tỷ lệ: 1/500**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 07/2019/QĐ-UBND ngày 26/4/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 16/4/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Bãi trung chuyển vật liệu xây dựng;

Xét đề nghị của Công ty TNHH Thương mại và Khai thác Khoáng sản Núi Huyền tại Tờ trình số 01/TTr-CĐT ngày 25/6/2020; Báo cáo số:185/BCTĐ-KTHT ngày 22/7/2020 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng Bãi trung chuyển vật liệu xây dựng, tỷ lệ 1/500 của Công ty TNHH Thương mại và Khai thác Khoáng sản Núi Huyền với các nội dung chính như sau:

- 1. Tên đồ án:** Quy hoạch chi tiết xây dựng bãi trung chuyển VLXD.
- 2. Nhà đầu tư:** Công ty TNHH Thương mại và Khai thác Khoáng sản Núi Huyền.
- 3. Tính chất, quy mô và phạm vi nghiên cứu:**
 - 3.1. Tính chất:** Là Bãi tập kết và trung chuyển đá, cát, sỏi.

3.2. Quy mô:

- Quy mô đất đai: Diện tích đất khu vực lập quy hoạch khoảng 500m².
- Quy mô đầu tư: Kinh doanh cát các loại 10.000m³/năm; sỏi 2.000m³/năm.

3.3. Vị trí, ranh giới quy hoạch

a) **Vị trí khu đất:** Khu vực Cống Dừa, thôn Bình An, xã Huyền Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

b) Ranh giới nghiên cứu:

- + Phía Bắc: giáp với khu đất nông nghiệp;
- + Phía Nam: giáp với khu đất nông nghiệp;
- + Phía Tây: giáp với sông Lục Nam;
- + Phía Đông: giáp đường đất hiện trạng.

4. Quy hoạch sử dụng đất

Khu vực lập quy hoạch có diện tích 500m², trong đó:

STT	CHỨC NĂNG ĐẤT	DIỆN TÍCH	DIỆN TÍCH XD	TÀNG CAO	CHIỀU CAO	TỶ LỆ
		m ²	m ²	tầng	m	%
I	Đất xây dựng công trình	18.0				3.6
1.1	Nhà bảo vệ	18.0	18	1	3.2	3.6
II	Bãi vật liệu xây dựng	233.2				46.6
III	Đất cây xanh	107.2				21.4
IV	Đất hạ tầng kỹ thuật	141.6				28.3
4.1	Sân, đường nội bộ	141.6				28.3
	TỔNG	500.0				100

5. Quy hoạch tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan

- Cấu trúc quy hoạch rõ ràng và linh hoạt nhằm đáp ứng cho hiện tại cũng như tương lai lâu dài của bãi tập kết vật liệu xây dựng.

- Khu nhà điều hành bố trí ở giáp đường liên xã, thuận lợi cho quản lý, giao dịch.

- Khu bãi tập kết vật liệu nằm ở trung tâm khu đất, thuận lợi vận chuyển, bốc xếp vật liệu xây dựng.

- Hệ thống giao thông nội bộ thuận tiện cho việc luân chuyển hàng hoá, vật tư thiết bị trong quá trình hoạt động.

- Bố trí khuôn viên cây xanh xung quanh tạo không gian thoáng mát cho bãi và là khoảng cây xanh cách ly của bãi với xung quanh để giảm thiểu tác động xấu đến môi trường quanh bãi.

6. Quy hoạch mạng lưới hạ tầng kỹ thuật

6.1. Giao thông.

- Giao thông đối ngoại: Thực hiện vượt nối với tuyến đường liên thôn, khu vực kết nối giữa bãi và đường liên thôn có kết cấu mặt đường bê tông.

- Giao thông đối nội: Giao thông nội bộ phía trong bãi có kết cấu mặt đường bê tông đảm bảo các phương tiện ra, vào.

6.2. Chuẩn bị kỹ thuật.

- San nền: Cao độ khống chế tại các nút giao, các điểm thay đổi độ dốc tiến hành san lấp cục bộ đảm bảo không thay đổi cao trình tự nhiên, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, quy định hiện hành; Cao độ xây dựng công trình từ 7.11m.

- Thoát nước mưa: Thiết kế hệ thống riêng giữa thoát nước mưa và thoát nước thải; Hệ thống thoát nước đi dưới sân, đường. Để đảm bảo cảnh quan môi trường, độ bền công trình và thuận lợi cho xây dựng, sử dụng hệ thống cống kích thước D600.

6.3. Quy hoạch cấp nước.

- Nguồn nước: Nguồn cấp nước cho khu quy hoạch được lấy từ hệ thống giếng khoan và được dự trữ trong các téc nước và bể chứa.

- Cấp nước cháy: Sử dụng bình cứu hỏa tại chỗ. Ngoài ra, lấy nước từ các téc nước và bể chứa phục vụ phòng cháy chữa cháy. Đảm bảo hệ thống cứu hỏa theo quy định đối với bến, bãi.

6.4. Quy hoạch cấp điện và chiếu sáng.

- Nguồn điện: Nguồn điện cấp cho khu vực lập quy hoạch lấy đường dây 0,4kV chạy qua dự án.

- Lưới điện: Hệ thống lưới hạ thế sử dụng cấp điện áp 380/220V. Lưới hạ thế khu vực sử dụng cáp ngầm tiết diện XLPE 35 ÷ 240; Bố trí tủ điện phân phối trong nhà bảo vệ thuận lợi cho việc bảo trì, sửa chữa. Cấp điện trực tiếp cho các hạng mục xung quanh.

- Cấp điện chiếu sáng: Xây dựng hệ thống đèn chiếu sáng đảm bảo mỹ quan cho toàn khu đường dây chiếu sáng đi ngầm. Cột đèn chiếu sáng dùng cột đèn đơn liền cần cao 8-11m. Dây dẫn dùng cáp ngầm tiết diện XLPE 16÷35.

6.5 Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường.

- Thoát nước thải: Hệ thống thoát nước sinh hoạt là hệ thống cống thoát nước bản riêng; Nước thải sinh hoạt được xử lý qua bể tự hoại được xây dựng

bên trong các công trình, rồi theo đường ống PVC 160 chảy ra hệ thống thoát nước chung của dự án.

- Vệ sinh môi trường: Tại bãi tập kết phải phân loại chất thải rắn tại nguồn, bố trí các thùng đựng chất thải rắn có nắp đậy kín. Sau đó xe ô tô chuyên dụng đến thu gom và vận chuyển đi đến cơ sở xử lý theo quy định.

6.6. Đánh giá môi trường chiến lược.

Đồ án đã nghiên cứu đánh giá môi trường, khi triển khai thực hiện cần tuân thủ các giải pháp để đảm bảo phát triển bền vững, giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến môi trường trong khu vực.

7. Các nội dung khác: Theo hồ sơ quy hoạch đã thẩm định.

Điều 2. Công ty TNHH Thương mại và Khai thác Khoáng sản Núi Huyền có trách nhiệm công bố, quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch theo quy định hiện hành.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng HĐND và UBND huyện, Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Tài nguyên và Môi trường, Phòng Tài chính – KH, Phòng Nông nghiệp-PTNT, UBND xã Huyền Sơn, Công ty TNHH Thương mại và Khai thác Khoáng sản Núi Huyền và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KTHT.

Bản điện tử:

- Như trên;
- Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- LĐVP, CVVP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Văn Nhân